

Bản án số: 60/2022/HS-ST  
Ngày: 26/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy

- *Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà La Thị Thu Nga – Giáo viên hưu trí

2/ Ông Nguyễn Ngọc Khanh – Cán bộ hưu trí

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 04/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1/ Lê Như T** (tên gọi khác: Heo), sinh năm 1984, tại Bà Rịa Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp NN, xã XM, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (trình độ học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1952; Bị cáo là con thứ 05 trong gia đình có 07 người con. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 1988 (đã ly hôn) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020

Tiền sự: Không

Tiền án: có 02 tiền án

- Ngày 27/3/2015, Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “giao cấu với trẻ em” theo bản án số 16/2015/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21/01/2018.

- Ngày 12/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng

Tàu xử phạt 40.000.000đ về tội “Đánh bạc” theo bản án số 159/2020/HSST. Bị cáo tự nguyện thi hành được 1.000.000đ còn lại 39.000.000đ chưa thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/11/2021 và chuyển tạm giam ngày 11/11/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2/ Trần V Chí L**, sinh ngày 19/11/2003, tại Bà Rịa Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp NN, xã XM, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (trình độ học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K, sinh năm; 1969 và bà Trần Thị P, sinh năm: 1976; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 03 người con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/8/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo: ông Trần Văn K, sinh năm; 1969 và bà Trần Thị P, sinh năm: 1976; Trú tại: ấp NN, xã XM, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (ông Kiệm và bà Phú có mặt).

Bào chữa cho bị cáo Trần V Chí L: Ông Lê Minh Phúc – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Ông Phúc có mặt).

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Hồ Thị C, sinh năm 1979; Trú tại: ấp TS, xã PT, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

- Bà Trần Thị P, sinh năm 1976; Trú tại: ấp NN, xã XM, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (có mặt).

- Ông Nguyễn Xuân H (tên gọi khác: Bảy), sinh năm 1982; Trú tại: khu phố LS, thị trấn PB, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Quốc D (tên gọi khác: Tí Dũng), sinh năm 1998 (có mặt)

HKTT: ấp NN, xã XM, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu; Chỗ ở: Trại tạm giam Công an huyện Xuyên Mộc

- Anh Nguyễn Tiến D, sinh ngày: 24/5/2004; Trú tại: ấp NĐ, xã XM, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (có mặt).

Đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Tiến D: Bà Phạm Thị Kim L, sinh năm: 1978; Trú tại: 118/5 ấp NĐ, xã XM, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 16/6/2021, trong lúc tuần tra kiểm soát, Đoàn biên phòng Phước Thuận phát hiện, bị cáo Trần V Chí L và anh Nguyễn Tiến D đang đứng trước cổng khu du lịch Santury, có dấu hiệu nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua công tác kiểm tra, thu giữ trên tay bị cáo L 01 (một) gói nilong bên trong có chất kết tinh không màu, trong suốt (nghi là ma túy Ketamine) và 05 (năm) viên nén màu xanh (nghi là ma túy MDMA). Lực lượng tuần tra đã lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Căn cứ vào kết luận giám định số: 324/KLGĐMT-PC09-MT ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận:

- Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nilong hàn kín (mẫu A1) gửi đến giám định có khối lượng 1,6810gam, là ma túy loại Ketamine;
- 05 (năm) viên nén màu xanh dương, không rõ hình dạng (mẫu A2) gửi đến giám định có khối lượng 2,0206 gam, là ma túy loại MDMA.

Bị cáo L khai nhận: Toàn bộ số ma túy nói trên bị cáo L mua của một người tên Heo (bị cáo Lê Như T) ở ấp NN, xã XM, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Sau khi mua xong, bị cáo L rủ anh Đ đi bán cho một người tên Hiếu (không rõ lai lịch), khi rủ anh Đ bị cáo L không nói cho anh Đ biết là đi bán ma túy.

Ngoài ra, bị cáo L còn khai nhận: Do nhà của bị cáo L gần nhà bị cáo T và bị cáo L biết bị cáo T bán ma túy nên bị cáo L nảy sinh ý định mua ma túy của bị cáo T để bán lại kiếm tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng. Từ ngày 09/6/2021 đến ngày bị bắt, bị cáo đã 06 lần mua ma túy của bị cáo T để bán lại cho các con nghiện, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 09/6/2021, bị cáo L mua của bị cáo T 01 (một) gói ma túy Khay (ma túy Ketamine) và 05 (năm) viên thuốc lắc (ma túy MDMA) với giá 4.800.000đ, sau đó bị cáo L sử dụng một ít ma túy Khay, số ma túy còn lại bị cáo L bán cho một người tên Chuột (không rõ lai lịch) với giá 5.250.000đ.

- Lần 2: Ngày 14/6/2021, bị cáo L mua của bị cáo T 01 (một) gói ma túy Khay (ma túy Ketamine) với giá 2.700.000đ, sau đó bị cáo L bán cho một người tên Huy (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000đ.

- Lần 3: Ngày 15/6/2021, bị cáo L mua của bị cáo T 01 (một) gói ma túy Khay (ma túy Ketamine) với giá 2.700.000đ, sau khi mua bị cáo L chia ra làm hai

phần, một phần bị cáo L cất để sử dụng dần (đã sử dụng hết), phần còn lại bị cáo L bán cho một người tên Lan (không rõ lai lịch) với giá 1.600.000đ.

- Lần 4: Ngày 15/6/2021, bị cáo L mua của bị cáo T 05 (năm) viên thuốc lắc (ma túy MDMA) với giá 1.800.000đ, sau khi mua bị cáo L đem về nhà cất giấu.

- Lần 5: Khoảng 21 giờ ngày 15/6/2021, bị cáo L đang đi chơi cùng với anh Đ thì Hiếu (không rõ lai lịch) gọi điện hỏi mua 01 (một) gói ma túy Khay (ma túy Ketamine) và 04 viên thuốc lắc, hai bên thỏa thuận giá là 4.400.000đ và hẹn điểm giao dịch. Sau đó, bị cáo L đã chở anh Đ quay về nhà của anh Đ, còn bị cáo L đến nhà bị cáo T mua 01 (một) gói ma túy Khay và 04 viên thuốc lắc, với giá 3.700.000đ, mua xong bị cáo L quay lại đón anh Đ. Trên đường đi, anh Đ có hỏi bị cáo L đi đâu thì bị cáo L trả lời đi đến hẻm khách sạn Tân Duy, thuộc khu phố Phước Tiến, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để bán ma túy cho Hiếu. Khi đến nơi thì anh Đ ngồi đợi ở đầu hẻm còn bị cáo L đi vào trong để giao ma túy cho Hiếu.

- Lần 6: Khoảng 19 giờ ngày 16/6/2021, khi anh Đ và bị cáo L đang chơi với anh Nguyễn Xuân H và anh Trần Quốc H thì Hiếu điện thoại cho bị cáo L hỏi mua 01 (một) gói ma túy Khay và 05 (năm) viên thuốc lắc. Sau khi thỏa thuận giá bán là 5.800.000đ và điểm giao dịch thì bị cáo L nói anh Đ mượn xe mô tô Exciter biển số; 72G - 673.24 của anh Trần Quốc H chở bị cáo L về nhà tắm, sau đó chở bị cáo L ra Hồ Tràm lấy 12.000.000đ. Khi tắm xong, anh Đ chạy xe đến nhà bị cáo L, bị cáo L mang theo 05 (năm) viên thuốc lắc mua của bị cáo T ngày 15/6/2021 và nói anh Đ chở đến nhà của bị cáo T để lấy “đồ” (ma túy) rồi mới đi ra Hồ Tràm. Tại nhà bị cáo T, anh Đ dừng xe đứng phía ngoài còn bị cáo L đi vào trong mua 01 (một) gói ma túy Khay với giá 3.000.000đ. Khi mua xong, anh Đ có hỏi bị cáo L “đã lấy được chưa” (lấy ma túy) thì bị cáo trả lời lấy được rồi và anh Đ chạy xe chở bị cáo L ra Hồ Tràm để bán ma túy cho đối tượng tên Hiếu. Khi anh Đ và bị cáo L đến điểm hẹn, trong lúc đang chờ đối tượng Hiếu tới thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng Phước Thuận phát hiện bắt giữ.

Qua lời khai của bị cáo L, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo T thì phát hiện và thu giữ được 01 (một) thẻ cứng màu vàng là dụng cụ bị cáo T đã dùng phân chia ma túy; 01 (một) bộ loa màu đen bị cáo T dùng kết hợp khi sử dụng ma túy để tăng độ hưng phấn; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa bám dính chất kết tinh không màu, trong suốt, bị cáo T khai là ma túy. Công an

xã Xuyên Mộc đã tiến hành niêm phong trong túi nylon theo quy định để phục vụ công tác giám định.

Căn cứ kết luận giám định số: 511/KLGD-PC09-MT ngày 10/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Chất kết tinh, không màu, trong suốt bám dính trên mặt đĩa là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,3960 gam.

Tại Cơ quan Điều tra, bị cáo T thừa nhận để có tiền tiêu xài cá nhân và để có ma túy sử dụng, bị cáo T đã mua của của một người tên Tèo (không rõ lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh 16.500.000đ ma túy vào tháng 6/2021, trong đó gồm: 4.000.000đ thuốc lắc (MDMA), 4.500.000đ ma túy đá (Methamphetamine) và 8.000.000đ ma túy Khay (Ketamine) rồi đưa về nhà cất giấu để sử dụng và bán cho các con nghiện.

Ngày 15/6/2021, bị cáo T bán cho bị cáo L 05 (năm) viên thuốc lắc với giá 1.800.000đ và ngày 16/6/2021, bán cho bị cáo L 01 (một) gói ma túy Khay với giá 3.000.000đ. Ngoài ra, bị cáo T còn bán cho Nguyễn Quốc D (tên gọi khác: Tý Dũng); trú tại: ấp NN, xã XM, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu 01 (một) gói ma túy đá với giá 1.000.000đ và bán 01 (một) gói ma túy đá với giá 1.100.000đ vào ngày 30/8/2021.

*\* Vật chứng của vụ án gồm:*

- 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 324 ngày 21/6/2021 có in hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và 01 (một) túi nilong đã được niêm phong vụ số 511 ngày 10/11/2021 là ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số: 324/KLGĐMT-PC09-MT ngày 21/6/2021 và số 511/KLGD-PC09-MT ngày 10/11/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, số máy NQCL2LL/A, số seri: GHLX56FDJCLG, số IMEI 354854092967712 và số tiền 520.000đ thu giữ của bị cáo L;

- 01 (một) túi nilong được dán kín và niêm phong có dấu của Công an xã Xuyên Mộc, bên trong túi nilong có: 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có bám chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 thẻ cứng màu vàng (thẻ ATM của ngân hàng Viettinbank) là dụng cụ bị cáo T dùng phân chia ma túy và 01 bộ loa màu đen, mã vạch A111E140801011 thu giữ của bị cáo T.

\* Tại phiên tòa, trong phần tranh luận: đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trình bày ý kiến luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-XM ngày 28/4/2022 đối với bị cáo Lê Như T (tên gọi khác: Heo) và bị cáo Trần V Chí L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Như T từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2021.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần V Chí L từ 05 (năm) năm, 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2021. Không áp dụng Điều 54 cho bị cáo mặc dù bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng vì tại phiên Tòa, ban đầu bị cáo chưa thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, hơn nữa luật không quy định việc áp dụng Điều 54 là bắt buộc khi có đủ điều kiện áp dụng, việc áp dụng hay không áp dụng là do Hội đồng xét xử xem xét.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

+ Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 324 ngày 21/6/2021 có in hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và 01 (một) túi nilong đã được niêm phong vụ số 511 ngày 10/11/2021 chứa ma túy còn lại sau giám định, theo kết luận giám định số: 324/KLGĐMT-PC09-MT ngày 21/6/2021 và số 511/KLGD-PC09-MT ngày 10/11/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có bám chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 thẻ cứng màu vàng (thẻ ATM của ngân hàng Viettinbank).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) bộ loa màu đen, mã vạch A111E140801011; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, số máy NQCL2LL/A, số seri: GH LX56FDJCLG, số IMEI 354854092967712;

Đối với số tiền 520.000đ do đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả số tiền này cho bị cáo.

+ Biện pháp tư pháp: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Lê Như T phải nộp lại số tiền là 6.900.000đ (sáu triệu chín trăm ngàn đồng) và buộc bị cáo Trần V Chí L phải nộp lại số tiền là 14.250.000đ (mười bốn triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng) là tiền các bị cáo có được từ việc bán ma túy.

\* Tại phiên Tòa, người bào chữa cho bị cáo Trần V Chí L, ông Lê Minh Phúc trình bày:

Đồng ý với tội danh, điều khoản truy tố cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo Trần V Chí L. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo L có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 cho bị cáo L để bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể.

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo thống nhất với phần trình bày của người bào chữa, không trình bày gì bổ sung.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1] Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

### **[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, thể hiện:

Bị cáo Lê Như T và bị cáo Trần V Chí L là những con nghiện, để có tiền tiêu xài cá nhân và để có ma túy sử dụng, các bị cáo đã có hành vi mua ma túy về

cất giấu và bán lại cho các con nghiện kiếm lời. cụ thể:

Từ đầu tháng 6/2021, bị cáo T đã mua của một người tên Tèo (không rõ lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh 16.500.000đ (mười sáu triệu, năm trăm ngàn đồng) ma túy loại Methamphetamine, Ketamine và MDMA. Sau khi mua xong, Ngày 15/6/2021, bị cáo T đã bán lại cho bị cáo L 2,0206 gam ma túy loại MDMD với giá 1.800.000đ và ngày 16/6/2021, bị cáo T bán cho bị cáo L 1,6810gam ma túy loại Ketamine với giá 3.000.000đ. Tiếp đến ngày 24/8/2021, bị cáo T bán cho Nguyễn Quốc D01 (một) gói ma túy đá với giá 1.000.000đ và ngày 30/8/2021, bị cáo T bán cho Dũng 01 (một) gói ma túy đá với giá 1.100.000đ.

Sau khi mua ma túy của bị cáo T, bị cáo L mang toàn bộ số ma túy này bán lại cho một đối tượng tên Hiếu (không rõ lai lịch) tại ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu vào ngày 16/6/2021 nhưng chưa kịp giao dịch thì bị phát hiện và bắt giữ.

Ngoài ra, bị cáo L còn khai nhận đã 04 lần bán ma túy cho các con nghiện (không rõ lai lịch) vào các ngày 14/6/2021, 15/6/2021 và ngày 19/6/2021 với tổng số tiền là 14.250.000đ.

Căn cứ vào Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ, về việc “*Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất*” thì chất Ketamine là chất cấm nằm trong Danh mục III, STT 35; chất MDMA là chất cấm nằm trong Danh mục I, STT 22 và chất Methamphetamine là chất cấm nằm trong Danh mục II, STT 67.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng số 42/CT-VKS-XM ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo:**

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ra những tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm xã hội khác.

Trong vụ án này, mặc dù có hai bị cáo nhưng các bị cáo không có sự bàn bạc thống nhất với nhau từ trước nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Cả hai bị cáo T và bị cáo L đều là những con nghiện, hơn ai hết các bị cáo phải biết tác hại của ma túy, cũng như những quy định của pháp luật là nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép các chất ma túy, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và để có ma túy phục vụ nhu cầu nghiện hút của các bị cáo mà các bị cáo đi vào con đường phạm tội.

Nhằm tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương nói chung, cũng như giáo dục riêng đối với các bị cáo. Xét thấy, cần tuyên xử các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo; cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và đủ thời gian để các bị cáo cai nghiện được ma túy.

#### **[4] Về tình tiết tăng nặng:**

Trong vụ án này, cả hai bị cáo đều được xác định là không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo T có nhân thân xấu, bản thân bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo vừa mới chấp hành hình phạt thì lại tiếp tục phạm tội; trong quá trình chấp hành án tại trại giam, bị cáo đã được giáo dục pháp luật nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học, tự sửa đổi bản thân mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

Trong vụ án này không áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T vì đã áp dụng tình tiết này là tình tiết định khung.

**[5] Về tình tiết giảm nhẹ:** Bị cáo T và bị cáo L đều tự khai nhận hành vi phạm tội trước đó của các bị cáo khi chưa bị phát hiện. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Riêng đối với bị cáo L đã tự khai ra hành vi phạm tội của bị cáo T nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để bị cáo thấy được tính nhân đạo của pháp luật.

#### **[6] Về hình phạt bổ sung:**

- Xét thấy, mặc dù bị cáo T bán ma túy để kiếm tiền tiêu xài cá nhân và để có ma túy sử dụng nhưng hiện tại bị cáo đang phải chấp hành án nên không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo T theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo L là người chưa thành niên nên theo quy định tại khoản 6 Điều 91 của Bộ luật Hình sự thì không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo chưa thành niên nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

**[7] Về xử lý vật chứng vụ án:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 324 ngày 21/6/2021 có in hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và 01 (một) túi nilong đã được niêm phong vụ số 511 ngày 10/11/2021 chứa ma túy còn lại sau giám định, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành; 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ cứng màu vàng (thẻ ATM của ngân hàng Viettinbank) do giá trị sử dụng không còn.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) bộ loa màu đen, mã vạch A111E140801011; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, số máy NQCL2LL/A, số seri: GH LX56FDJCLG, số IMEI 354854092967712.

- Số tiền 520.000đ (năm trăm hai mươi ngàn đồng) là tài sản riêng của bị cáo L không liên quan đến vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo L.

**[8] Biện pháp tư pháp:** Buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền là 6.900.000đ (sáu triệu chín trăm ngàn đồng) và bị cáo L phải nộp lại số tiền là 14.250.000đ (mười bốn triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

**[9] Các vấn đề khác:**

- Bị cáo L có khai đã 04 lần mua ma túy từ bị cáo T để bán cho các con nghiện (không rõ lai lịch) vào các ngày 14/6/2021, 15/6/2021 và ngày 19/6/2021 nhưng bị cáo T không thừa nhận. Từ lời khai của bị cáo L, Cơ quan điều tra chưa thu thập được chứng cứ khác nên chưa có căn cứ để xử lý đối với bị cáo T theo lời khai của bị cáo L. Do vậy, Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với anh Nguyễn Quốc D(tên gọi khác: Tý Dũng), sinh năm 1998, trú tại: ấp NN, xã XM, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu là người đã mua ma túy của bị cáo T và đã sử dụng hết nên không xem xét xử lý hình sự. Hiện anh

Dũng đã bị khởi tố và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuyên Mộc để xử lý về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy trong vụ án khác.

- Đối với anh Trần Quốc H, sinh năm 2005, trú tại: ấp TS, xã PT, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu là người cho anh Đ mượn xe mô tô Exciter màu xanh đen, BKS: 72G1-673.24, xe có nguồn gốc là của bà Hồ Thị C, sinh năm 1979, trú tại: ấp TS, xã PT, huyện Xuyên Mộc (bà Cột là mẹ của Huy). Anh Huy không biết anh Đ sử dụng xe để chở bị cáo L đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Huy và không tạm giữ đối với xe mô tô trên.

- Anh Nguyễn Tiến D không thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai còn nhiều mâu thuẫn, ngoài lời khai của bị cáo L và anh Đ thì Cơ quan điều tra chưa thu thập được chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội của anh Đ. Nay thời hạn điều tra vụ án và thời hạn tạm giam đối với bị cáo Trần V Chí L đã hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách riêng hành vi của anh Đ để điều tra, xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với hành vi của bị cáo T tàng trữ 0,3960 gam ma túy loại Ketamine mục đích sử dụng là chưa đủ khối lượng cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự Công an huyện Xuyên Mộc đã xử phạt hành chính đối với bị cáo T theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP

**[9] Về án phí hình sự sơ thẩm:** Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Lê Như T (tên gọi khác: Heo) và bị cáo Trần V Chí L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

#### **1. Về Hình phạt chính và hình phạt bổ sung:**

- Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Lê Như T (tên gọi khác: Heo) **09 (chín)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/11/2021; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm r, s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Trần V Chí L **04 (bốn)** năm tù. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/8/2021; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong vụ số 324 ngày 21/6/2021 có in hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; 01 (một) túi nilong đã được niêm phong vụ số 511 ngày 10/11/2021 chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ cứng màu vàng (thẻ ATM của ngân hàng Viettinbank).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) bộ loa màu đen, mã vạch A111E140801011 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, số máy NQCL2LL/A, số seri: GH LX56FDJCLG, số IMEI 354854092967712;

- Tuyên trả cho bị cáo Trần V Chí L số tiền 520.000đ (năm trăm hai mươi ngàn đồng).

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKS ngày 28/4/2022 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2022, chờ xử lý.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Như T và bị cáo Trần V Chí L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt, thời hạn trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TA ND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy**